

**KẾ HOẠCH**

**Tuyển sinh các lớp cấp học Mầm non, lớp 1 và lớp 6  
năm học 2026-2027 trên địa bàn xã Đô Lương**

Thực hiện Công văn số 1058/SGD&ĐT-GDTrH, GDTH ngày 10/4/2026 của Sở GD&ĐT Nghệ An về việc hướng dẫn tuyển sinh các lớp đầu cấp TH, THCS, THPT năm học 2026-2027; Công văn số 1330/SGD&ĐT-GDMN ngày 29/4/2026 về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh và chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới 2026-2027 cấp học mầm non, UBND xã xây dựng kế hoạch Tuyển sinh các lớp cấp học Mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2026-2027 trên địa bàn xã Đô Lương như sau:

**I. TUYỂN SINH MẦM NON**

**1. Yêu cầu**

- Huy động 100% trẻ em 5 tuổi (sinh năm 2021) trên địa bàn ra lớp, đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phấn đấu đạt mục tiêu phổ cập giáo dục cho trẻ mẫu giáo 3, 4 tuổi.

- Công tác tuyển sinh thực hiện đúng quy định, bảo đảm khách quan, công bằng, minh bạch, đúng đối tượng, đúng chỉ tiêu, phù hợp điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên; không gây quá tải về sĩ số trẻ/nhóm, lớp.

- Thực hiện tuyển sinh theo đúng tuyển do UBND xã quy định; tạo điều kiện thuận lợi cho phụ huynh trong quá trình đăng ký và nhập học.

- Trong quá trình tuyển sinh, các cơ sở giáo dục mầm non không được thu các khoản ngoài quy định. Người đứng đầu cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm toàn diện về công tác tuyển sinh của đơn vị.

**2. Đối tượng và chỉ tiêu tuyển sinh**

**2.1. Đối với các trường mầm non công lập**

Đối tượng: Trẻ trong độ tuổi mầm non theo Điều lệ trường mầm non, có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú ổn định trên địa bàn xã Đô Lương; các trường hợp đặc biệt khác do UBND xã và nhà trường xem xét quyết định trên cơ sở đảm bảo chỉ tiêu và điều kiện cơ sở vật chất.

Đối tượng ưu tiên tuyển thẳng: Thực hiện theo thứ tự ưu tiên: Trẻ 5 tuổi; Trẻ 4 tuổi; Trẻ 3 tuổi; Trẻ em là con gia đình chính sách theo quy định của Chính phủ; Trẻ em là con công nhân đang làm việc tại các khu/cụm công nghiệp (nếu có).

Số lượng tuyển sinh: Thực hiện theo chỉ tiêu tuyển mới, tuyển bổ sung được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

**2.2. Đối với các trường mầm non tư thục (ngoài công lập)**

Đối tượng: Trẻ trong độ tuổi nhà trẻ, mẫu giáo có nguyện vọng vào học tại trường mầm non tư thục trên cơ sở thỏa thuận mức đóng học phí, lệ phí tuyển sinh và cam kết chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Số lượng tuyển sinh: Tuyển sinh theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, nhân viên theo quy định.

Trường hợp nhu cầu tuyển sinh vượt chỉ tiêu được duyệt, nhà trường báo cáo UBND xã xem xét, thẩm định điều kiện và quyết định điều chỉnh (nếu đủ điều kiện).

### **2.3. Đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập (nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục)**

Đối tượng: Trẻ trong độ tuổi nhà trẻ, mẫu giáo có nhu cầu gửi tại cơ sở GDMN độc lập trên địa bàn.

Chỉ tiêu và số lượng: Tuyển sinh theo chỉ tiêu được phê duyệt; không tuyển sinh vượt quá quy định 70 trẻ/cơ sở.

UBND xã không giao chỉ tiêu và xem xét đình chỉ hoạt động đối với cơ sở GDMN độc lập chưa đảm bảo điều kiện pháp lý và điều kiện hoạt động theo quy định.

Đối với cơ sở GDMN độc lập có sai phạm trong năm học trước mà chưa khắc phục, UBND xã quyết định tạm dừng tuyển sinh để hoàn thiện điều kiện trước khi cho phép tuyển sinh trở lại.

### **3. Quy trình tuyển sinh**

Các cơ sở GDMN thành lập Hội đồng tuyển sinh, phân công nhiệm vụ cụ thể; xây dựng quy chế tuyển sinh đảm bảo đúng quy định.

Sau khi có chỉ tiêu tuyển sinh, Hiệu trưởng/Chủ cơ sở xây dựng kế hoạch tuyển sinh, báo cáo UBND xã phê duyệt để tổ chức thực hiện.

Công khai chỉ tiêu tuyển sinh, đối tượng ưu tiên tuyển thẳng, phương thức tuyển sinh đối với chỉ tiêu còn lại; niêm yết tại trường và thông báo rộng rãi để phụ huynh biết.

Lập danh sách trẻ trúng tuyển trình UBND xã phê duyệt theo quy định.

### **4. Hồ sơ tuyển sinh**

Hồ sơ tuyển sinh gồm:

- Danh sách tuyển sinh năm học 2026–2027 của cơ sở giáo dục được UBND xã phê duyệt;
- Đơn đăng ký tuyển sinh của trẻ;
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- Giấy tờ ưu tiên (nếu có).

### **5. Thời gian tuyển sinh**

Các trường xây dựng Kế hoạch tuyển sinh của trường mình và thực hiện trong tháng 8 năm 2026. Trường nào tuyển chưa đủ chỉ tiêu có thể tuyển bổ sung trong năm học nhưng phải báo cáo UBND xã phê duyệt theo quy định.

## **II. TUYỂN SINH VÀO LỚP 1**

## **1. Địa bàn tuyển sinh**

Học sinh thường trú trên địa bàn xã Đô Lương thuộc tuyển sinh do UBND xã quy định (*có phụ lục đính kèm*). Học sinh là con của CB,CC,VC, người lao động đang làm việc tại cơ quan, đơn vị, trường học của xã đóng trên địa bàn tuyển sinh.

## **2. Chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh**

### **2.1. Chỉ tiêu**

Thực hiện theo Kế hoạch phát triển năm học 2026-2027 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho từng trường.

### **2.2. Phương thức tuyển sinh**

- Việc tuyển sinh được thực hiện theo phương thức xét tuyển, căn cứ tuyển sinh do UBND xã quy định. Khuyến khích các trường áp dụng hình thức tuyển sinh trực tuyến nhằm tạo thuận lợi cho người dân.

- Hồ sơ tuyển sinh:

- + Phiếu đăng ký xét tuyển;
- + Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;
- + Giấy tờ ưu tiên (nếu có).

## **3. Đối tượng, nguyên tắc tuyển sinh**

### **3.1. Đối tượng**

Đối tượng tuyển sinh là trẻ em 6 tuổi (sinh năm 2020). Các trường tiểu học không nhận trẻ chưa đủ tuổi vào lớp 1. Đối với các trường hợp đặc biệt, xem xét thực hiện theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học.

### **3.2. Nguyên tắc**

- Huy động 100% trẻ 6 tuổi trên địa bàn vào học lớp 1 (trừ các trường hợp đặc biệt theo quy định); duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

- Đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, phù hợp điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên.

- Việc tuyển sinh cần được hướng dẫn đầy đủ, rõ ràng, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh trong quá trình đăng ký và nhập học; công tác tuyển sinh được thực hiện bảo đảm công bằng, khách quan, minh bạch và đúng chỉ tiêu được giao. Các trường tiểu học không tổ chức thi tuyển, khảo sát đầu vào dưới bất kỳ hình thức nào; không thực hiện việc chọn lớp, chọn giáo viên. Trong quá trình tuyển sinh, các đơn vị không được thu các khoản ngoài quy định. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND xã về công tác tuyển sinh của đơn vị.

## **III. TUYỂN SINH VÀO LỚP 6**

### **1. Địa bàn tuyển sinh**

Học sinh thường trú trên địa bàn xã Đô Lương thuộc tuyển sinh do UBND xã quy định (*có phụ lục đính kèm*). Học sinh là con của CB,CC,VC, người lao động đang làm việc tại cơ quan, đơn vị, trường học của xã đóng trên địa bàn tuyển sinh nếu có nhu cầu.

### **2. Chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh**

### **2.1. Chỉ tiêu**

Thực hiện theo Kế hoạch phát triển năm học 2026-2027 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho từng trường.

### **2.2. Phương thức tuyển sinh**

- Đối với các trường THCS có số lượng học sinh dự tuyển không vượt quá chỉ tiêu tuyển sinh thì thực hiện theo phương thức xét tuyển, nhận bàn giao học sinh đã hoàn thành chương trình Tiểu học vào học lớp 6 THCS.

- Đối với các trường THCS có số học sinh đăng ký vào học vượt quá chỉ tiêu nhà trường được giao thì thực hiện theo tiêu chí xét tuyển theo mục **IV.4** trong Kế hoạch này.

- Khuyến khích các đơn vị áp dụng hình thức tuyển sinh trực tuyến nhằm tạo thuận lợi cho người dân.

### **3. Đối tượng tuyển sinh**

- Học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học, trong độ tuổi vào học lớp 6 theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học

- Đối tượng là học sinh khuyết tật, nếu có nguyện vọng vào học lớp 6, nhà trường thực hiện tuyển sinh theo quy định của trẻ khuyết tật học hòa nhập nhằm đảm bảo nhiệm vụ PCGD trên địa bàn.

### **4. Hồ sơ xét tuyển**

- Đơn xin dự tuyển vào lớp 6;
- Bản chính học bạ cấp tiểu học hoặc các hồ sơ khác tương đương;
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- Các giấy tờ ưu tiên khác (nếu có);

### **5. Thành phần Hội đồng tuyển sinh**

- Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng; Phó chủ tịch Hội đồng là Phó Hiệu trưởng; Thư ký Hội đồng là Thư ký hội đồng sư phạm; Các thành viên Hội đồng do Hiệu trưởng chọn cử.

### **6. Thời gian thực hiện công tác tuyển sinh**

Từ 10/6/2026 đến 20/6/2026 (Lịch tuyển sinh cụ thể do Chủ tịch HĐ tuyển sinh của trường Quyết định)

## **IV. TUYỂN SINH VÀO LỚP 6 TRƯỜNG THCS LÝ NHẬT QUANG**

### **1. Địa bàn, đối tượng tuyển sinh**

- Học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học, trong độ tuổi vào học lớp 6 theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ở các trường Tiểu học trên địa bàn xã Đô Lương và các xã khác trong toàn tỉnh (nếu có nhu cầu).

- Kết quả xếp loại giáo dục từ lớp 1 đến lớp 5: Hoàn thành Tốt trở lên, trong đó lớp 5 phải Hoàn thành Xuất sắc.

### **2. Chỉ tiêu tuyển sinh**

Thực hiện theo Kế hoạch phát triển năm học 2026-2027 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho trường THCS Lý Nhật Quang.

### 3. Phương thức tuyển sinh

Xét tuyển và đánh giá năng lực.

### 4. Tiêu chí xét tuyển

#### 4.1. Xét tuyển thẳng

Đối với những học sinh có đủ các tiêu chuẩn sau:

- Kết quả xếp loại giáo dục từ lớp 1 đến lớp 5 đều được xếp loại Hoàn thành xuất sắc, được Hiệu trưởng khen thưởng;

- Đạt một trong các giải sau: Đạt giải Khuyến khích trở lên trong cuộc thi Tiếng Anh quốc tế TOEFL PRIMARY CHALLENGE năm học 2025-2026; được vào vòng thi Quý cuộc thi ENGLISH CHALLENGE cấp Tỉnh năm học 2025-2026.

#### 4.2. Xét tuyển thông qua các tiêu chí

##### 4.2.1. Tổ chức xét tuyển

a) Nếu số học sinh đăng ký dự tuyển vào lớp 6 trường THCS Lý Nhật Quang năm học 2026-2027 ít hơn hoặc bằng chỉ tiêu tuyển sinh thì tất cả số học sinh đủ điều kiện nộp hồ sơ đều trúng tuyển.

b) Nếu số học sinh đăng ký dự tuyển vào lớp 6 trường THCS Lý Nhật Quang năm học 2026-2027 lớn hơn chỉ tiêu tuyển sinh thì tổ chức xét tuyển.

##### **Điểm xét tuyển được tính theo bộ tiêu chí như sau:**

Điểm xét tuyển = Điểm Tiêu chí 1 + Điểm Tiêu chí 2 + Điểm tiêu chí 3

- **Tiêu chí 1:** Kết quả giáo dục từ lớp 1 đến lớp 5

+ Học sinh hoàn thành Xuất sắc: 1,0 điểm/năm

+ Học sinh hoàn thành Tốt: 0,5 điểm/năm

- **Tiêu chí 2:** Kết quả bài kiểm tra đánh giá năng lực do Hội đồng tuyển sinh thực hiện (*Bài kiểm tra đánh giá năng lực được hướng dẫn cụ thể tại mục 4.2.2 Kế hoạch này*).

- **Tiêu chí 3:** Thực hiện theo mục IV.5 trong Kế hoạch này.

##### 4.2.2. Bài kiểm tra đánh giá năng lực

Mỗi học sinh tham gia xét tuyển phải làm bài kiểm tra đánh giá năng lực gồm 3 phần:

- **Phần 1: Đánh giá năng lực môn Tiếng Việt (20 điểm):**

+ Phần Luyện từ và Câu, cảm thu văn học (30%); Phần tập làm văn gồm 2 câu (70%)

+ Thời gian làm bài: 45 phút.

- **Phần 2: Đánh giá năng lực môn Tiếng Anh (10 điểm):**

+ Hình thức: Trắc nghiệm kết hợp với tự luận (chỉ kiểm tra 2 kiến thức: Đọc và Viết)

+ Thời gian làm bài: 30 phút

- **Phần 3: Đánh giá năng lực môn Toán (20 điểm):**

+ Hình thức Trắc nghiệm kết hợp với tự luận (Trắc nghiệm 30%, Tự luận 70%)

+ Thời gian làm bài: 45 phút.

(Ghi chú: Sau các phần kiểm tra, học sinh giải lao 10 phút)

- Tổng điểm bài kiểm tra đánh giá năng lực: tối đa 50 điểm.
- Nội dung bài kiểm tra đánh giá năng lực: Thuộc trong phạm vi chương trình tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, chủ yếu ở lớp 5, đảm bảo các yêu cầu: Nhận biết (30%), thông hiểu (40%), vận dụng (30%). Đề kiểm tra phải bảo đảm chính xác, rõ ràng, không sai sót, đánh giá được khả năng vận dụng kiến thức học sinh có được trong quá trình học tập để giải quyết những vấn đề cụ thể, đồng thời phát hiện và lựa chọn được những học sinh có năng lực vào học trường THCS Lý Nhật Quang.
- Học sinh có nguyện vọng dự tuyển vào lớp 6 trường THCS Lý Nhật Quang năm học 2026-2027 phải nộp đơn xin dự tuyển (theo mẫu quy định) và các hồ sơ minh chứng thuộc diện được cộng điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có).
- Hội đồng tuyển sinh kiểm tra hồ sơ trước khi tiến hành các bước tuyển sinh.

## 5. Chế độ ưu tiên, khuyến khích

### 5.1. Chế độ ưu tiên

- Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng là con liệt sỹ hoặc con thương binh, con bệnh binh, con những người được hưởng chế độ như thương binh, bệnh binh có tỷ lệ mất sức lao động từ 81% trở lên.
- Cộng 0,5 điểm cho một trong các đối tượng:
  - + Con thương binh, con bệnh binh và con của người được hưởng chế độ như thương binh, bệnh binh có tỷ lệ mất sức lao động dưới 81%.
  - + Học sinh các trường Tiểu học thuộc vùng khó khăn của huyện Đô Lương cũ (TH Giang Sơn Đông, TH Giang Sơn Tây, TH Hồng Sơn, TH Bài Sơn, TH Ngọc Sơn, TH Lam Sơn, TH Bồi Sơn, TH Nam Sơn, TH Hiến Sơn, TH Trù Sơn, TH Đại Sơn, TH Nhân Sơn và TH Mỹ Sơn).

### 5.2. Chế độ khuyến khích

- Đối với học sinh có chứng chỉ Tiếng Anh Quốc tế Bậc 2 (theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam) ở cuộc thi TOEFL PRIMARY CHALLENGE năm học 2025-2026 hoặc năm học 2024-2025 thì được cộng điểm khuyến khích như sau:

Cuộc thi TOEFL PRIMARY CHALLENGE	Điểm cộng khuyến khích
Cả 2 kỹ năng Đạt cấp độ 2 (Step 2): Đạt 5 huy hiệu và đạt điểm 113 - 115	2,5 điểm
Cả 2 kỹ năng đạt cấp độ 2 (Step 2): Đạt 3 - 4 huy hiệu và đạt điểm 107 - 112	2,0 điểm
Cả 2 kỹ năng đạt cấp độ 1 (Step 1): Đạt 4 sao và đạt điểm 107 - 109	1,5 điểm

- Cộng điểm khuyến khích cho học sinh đạt một trong các cuộc thi, Giao lưu cấp Quốc gia gồm: Tin học trẻ, Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng; Đại sứ văn hóa đọc, Viết thư Quốc tế UPU, An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ. Cụ thể:

- + Cộng 2,5 điểm cho các học sinh đạt giải Nhất hoặc huy chương Vàng;
- + Cộng 2,25 điểm cho các học sinh đạt giải Nhì hoặc huy chương Bạc;
- + Cộng 2,0 điểm cho các học sinh đạt giải Ba hoặc huy chương Đồng;
- + Cộng 1,75 điểm cho học sinh đạt giải Khuyến khích.

- Cộng điểm khuyến khích cho học sinh tham gia và đạt giải một trong các cuộc thi, giao lưu cấp Tỉnh gồm: Olympic Tiếng Việt - Toán tuổi thơ tiểu học (phần thi cá nhân), Tin học trẻ, Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng; Đại sứ văn hóa đọc, ENGLISH CHALLENGE. Cụ thể:

- + Cộng 1,5 điểm cho các học sinh đạt giải Nhất hoặc huy chương Vàng;
- + Cộng 1,25 điểm cho các học sinh đạt giải Nhì hoặc huy chương Bạc;
- + Cộng 1,0 điểm cho các học sinh đạt giải Ba hoặc huy chương Đồng;
- + Cộng 0,75 điểm cho học sinh đạt giải Khuyến khích.

+ Cộng 0,25 điểm cho học sinh tham gia dự thi cấp tỉnh nhưng không đạt giải (chỉ áp dụng cho học sinh không đạt giải cuộc thi nào và nếu học sinh tham gia nhiều cuộc thi cũng chỉ được cộng tối đa là 0,25 điểm).

*Lưu ý: Chỉ tính điểm cho học sinh tham gia các cuộc thi ở năm học 2025-2026 (Riêng một số cuộc thi có kết quả sau khi hết thời gian nộp hồ sơ dự tuyển thì được lấy kết quả của cuộc thi đó của năm học 2024-2025). Trong một cuộc thi, nếu học sinh đạt nhiều giải thì chỉ được tính điểm cho giải cao nhất của cuộc thi cấp cao nhất.*

Ngoài ra, với các cuộc thi, giao lưu khác ở cấp tỉnh trở lên nếu học sinh tham gia và đạt giải (có minh chứng) thì HĐ tuyển sinh xin ý kiến UBND xã xem xét quyết định.

Tổng điểm ưu tiên, khuyến khích không quá 3,0 điểm.

### **6. Hồ sơ tuyển sinh**

- Đơn xin dự tuyển vào lớp 6 (Theo mẫu quy định);
- Bản chính học bạ cấp tiểu học hoặc các hồ sơ khác tương đương;
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- Các giấy tờ ưu tiên. Khuyến khích khác (nếu có);

### **7. Lịch tuyển sinh**

- Từ 27/5/2026 đến 04/6/2026: Học sinh nộp hồ sơ đăng ký tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến trên hệ thống tuyển sinh của trường hoặc trực tiếp tại trường THCS Lý Nhật Quang (Địa chỉ: Xóm Minh Hòa Yên Sơn, xã Đô Lương, tỉnh Nghệ An).

- Từ 05/6/2026 đến 08/6/2026: Hội đồng tuyển sinh thực hiện các bước tuyển sinh, công bố danh sách thí sinh đủ điều kiện làm bài kiểm tra đánh giá năng lực.

- **Sáng ngày 09/6/2026:** Tổ chức kiểm tra đánh giá năng lực
- Chậm nhất ngày 12/6/2026: Công bố kết quả bài kiểm tra đánh giá năng lực.
- Chậm nhất ngày 18/6/2026: Công bố kết quả xét tuyển.

### **8. Lệ phí tuyển sinh:**

- Lệ phí tuyển sinh 200.000 đồng/thí sinh.

- Giao cho Hội đồng tuyển sinh trường THCS Lý Nhật Quang làm hồ sơ thanh quyết toán theo đúng quy định.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hóa – Xã hội xã Đô Lương**

- Tham mưu UBND xã chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn thực hiện công tác tuyển sinh năm học 2026–2027 đảm bảo nghiêm túc, đúng quy định, công khai, minh bạch. Chịu trách nhiệm ra đề kiểm tra năng lực tuyển sinh vào trường THCS Lý Nhật Quang.

- Thẩm định, tham mưu UBND xã phê duyệt kế hoạch tuyển sinh cụ thể của từng cơ sở giáo dục; phối hợp rà soát, điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh phù hợp điều kiện thực tế và năng lực đáp ứng của các trường.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình tuyển sinh các cấp học, báo cáo UBND xã và Sở GD&ĐT theo quy định.

### **2. Các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học và trung học cơ sở**

- Căn cứ Kế hoạch phát triển năm học 2026-2027 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và Kế hoạch tuyển sinh của UBND xã để xây dựng kế hoạch tuyển sinh cụ thể của đơn vị, báo cáo UBND xã phê duyệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc.

- Tổ chức tuyên truyền, công khai đầy đủ chỉ tiêu, đối tượng, tuyến tuyển sinh, hồ sơ, thời gian tuyển sinh; thực hiện tuyển sinh đúng tuyến, đúng chỉ tiêu, đúng đối tượng, đảm bảo công bằng, khách quan, minh bạch.

- Tuyệt đối không tổ chức thi tuyển, khảo sát đầu vào trái quy định; không thực hiện việc chọn lớp, chọn giáo viên; không thu các khoản ngoài quy định.

Chủ động chuẩn bị đầy đủ điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ, trang thiết bị, môi trường giáo dục, đảm bảo an toàn trường học để sẵn sàng bước vào năm học mới.

### **3. Các trường mầm non công lập**

- Chịu trách nhiệm chính trong công tác điều tra, rà soát trẻ trong độ tuổi trên địa bàn; phối hợp với thôn/xóm và các đoàn thể để vận động trẻ đến trường, nhất là trẻ mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi nhằm đảm bảo nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non.

- Thực hiện tuyển sinh theo đúng tuyến, đúng chỉ tiêu được giao; ưu tiên tuyển thẳng theo thứ tự trẻ 5 tuổi, 4 tuổi, 3 tuổi và các đối tượng chính sách theo quy định; không để xảy ra tình trạng quá tải sĩ số trẻ/nhóm, lớp.

### **4. Trường mầm non tư thục (MN Việt Anh)**

- Tổ chức tuyển sinh theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền phê duyệt; công khai các khoản thu theo quy định và cam kết chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Trường hợp nhu cầu tuyển sinh vượt chỉ tiêu phải báo cáo UBND xã để thẩm định điều kiện và xem xét điều chỉnh theo quy định; không tự ý tuyển sinh vượt chỉ tiêu.

- Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích, vệ sinh môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm.

### 5. Các cơ sở giáo dục mầm non độc lập

- Chỉ tổ chức tuyển sinh khi được cấp có thẩm quyền cho phép thành lập, hoạt động và được UBND xã giao chỉ tiêu tuyển sinh.

- Tuyển sinh đúng đối tượng, đúng chỉ tiêu; không tuyển sinh vượt quy định, đảm bảo số lượng theo quy định hiện hành (không vượt quá 70 trẻ/cơ sở).

- Thực hiện nghiêm các điều kiện đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm; chịu sự kiểm tra, giám sát của UBND xã và các cơ quan chức năng.

### 6. Trường THCS Lý Nhật Quang

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh lớp 6 năm học 2026–2027 theo đúng nội dung UBND xã đã ban hành; tổ chức tuyển sinh xét tuyển kết hợp đánh giá năng lực đúng quy trình, đúng thời gian, đảm bảo công khai, minh bạch.

- Thành lập Hội đồng tuyển sinh, ban hành quy chế làm việc; tổ chức coi kiểm tra, chấm kiểm tra, xét tuyển, công bố kết quả và tiếp nhận hồ sơ nhập học theo đúng quy định.

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND xã về kết quả tuyển sinh, hồ sơ tuyển sinh và các nội dung liên quan.

### 7. Công an xã

- Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội và các nhà trường xác minh thông tin cư trú của trẻ em, học sinh trong độ tuổi tuyển sinh; đảm bảo tuyển sinh đúng tuyển, đúng đối tượng, hạn chế tình trạng hồ sơ không đúng thực tế.

- Hỗ trợ đảm bảo an ninh trật tự trong thời gian tổ chức tuyển sinh tại các cơ sở giáo dục.

### 8. Các ban, ngành, đoàn thể và các xóm

- Phối hợp tuyên truyền sâu rộng đến nhân dân về kế hoạch tuyển sinh năm học 2026–2027; vận động phụ huynh đưa trẻ trong độ tuổi ra lớp đầy đủ.

- Phối hợp với các nhà trường điều tra, rà soát số trẻ trong độ tuổi tại địa bàn dân cư; tạo điều kiện thuận lợi cho công tác huy động trẻ đến trường.

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh các lớp cấp học Mầm non, lớp 1 và lớp 6 trên địa bàn xã Đô Lương năm học 2026-2027. UBND xã yêu cầu Trưởng phòng VH-XH, chủ các cơ sở giáo dục mầm non độc lập, Hiệu trưởng các trường Mầm non, TH và THCS tổ chức thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận: *U*

- Sở GD&ĐT Nghệ An (b/c);
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Chủ tịch, các Phó CT UBND xã (b/c);
- Phòng VHXX (tham mưu, chỉ đạo);
- Công an xã (để p/h);
- Các ban, ngành, đoàn thể xã (để p/h);
- 49 xóm (để p/h);
- HT các CSGDMN, trường TH và THCS (t/h);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Nguyễn Tất Tây*  
Nguyễn Tất Tây

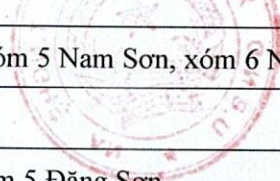


## Phụ lục

### Danh sách phân tuyến các trường Mầm non, TH, THCS tuyển sinh năm học 2026-2027

(Kèm theo Kế hoạch số 150 /UBND-VHXXH ngày 05/5/2026 của UBND xã Đô Lương)

TT	Trường tuyển sinh	Vùng được đăng ký tuyển sinh ưu tiên
1	TH Nam Sơn	Trẻ trường MN Nam Sơn, trẻ cư trú tại các xóm: Xóm 1 Nam Sơn, xóm 2 Nam Sơn, xóm 3 Nam Sơn, xóm 4 Nam Sơn, xóm 5 Nam Sơn, xóm 6 Nam Sơn
2	TH Bắc Sơn	Trẻ trường MN Bắc Sơn, trẻ cư trú tại các xóm: Xóm 1 Bắc Sơn, xóm 2 Bắc Sơn, xóm 3 Bắc Sơn, xóm 4 Bắc Sơn
3	TH Đặng Sơn	Trẻ trường MN Đặng Sơn, trẻ cư trú tại các xóm: Xóm 1 Đặng Sơn, xóm 2 Đặng Sơn, xóm 3 Đặng Sơn, xóm 4 Đặng Sơn, xóm 5 Đặng Sơn
4	TH Lưu Sơn	Trẻ trường MN Đặng Sơn, trẻ cư trú tại các xóm Xóm Lưu Diên Lưu Sơn, xóm Lưu Quang Lưu Sơn, xóm Lưu tiêu Lưu Sơn, xóm Lưu Thịnh Lưu Sơn, xóm Lưu Thọ Lưu Sơn
5	TH Đà Sơn	Trẻ trường MN Đà Sơn, trẻ cư trú tại các xóm Xóm 1 Đà Sơn, xóm 2 Đà Sơn, xóm 3 Đà Sơn, xóm 4 Đà Sơn, xóm 5 Đà Sơn, xóm 6 Đà Sơn
6	TH Thị trấn	Trẻ trường MN Thị trấn, trẻ cư trú tại các xóm Xóm 1 Thị trấn, xóm 2 Thị trấn, xóm 3 Thị trấn, xóm 4 Thị trấn, xóm 5 Thị trấn, xóm 6 Thị trấn, xóm 7 Thị trấn
7	TH Yên Sơn	Trẻ trường MN Yên Sơn, trẻ cư trú tại các xóm Xóm Minh Hòa Yên Sơn, xóm Phú Đình Yên Sơn, xóm Hoa Trường Yên Sơn, xóm Hương Quang Yên Sơn, xóm Khánh Thế Yên Sơn, xóm Tân Trung Thịnh Yên Sơn,
8	TH Văn Sơn	Trẻ trường MN Văn Sơn, trẻ cư trú tại các xóm Xóm 1 Văn Sơn, xóm 2 Văn Sơn, xóm 3 Văn Sơn, xóm 4 Văn Sơn, xóm 5 Văn Sơn
9	TH Thịnh Sơn	Trẻ trường MN Thịnh Sơn, trẻ cư trú tại các xóm: Xóm Đại Đồng Thịnh Sơn, xóm Thịnh Tâm Thịnh Sơn, xóm Hội tâm Thịnh Sơn, Xóm Vạn Phúc Thịnh Sơn, xóm Yên Thế Yên Sơn.
10	THCS Nam Sơn	Học sinh trường TH Nam Sơn, học sinh cư trú tại các xóm: Xóm 1 Nam Sơn, xóm 2 Nam Sơn, xóm 3 Nam Sơn, xóm 4 Nam Sơn, xóm 5 Nam Sơn, xóm 6 Nam Sơn, học sinh ngoại xã
11	THCS Lý Tự Trọng	Học sinh trường TH Đặng Sơn, TH Bắc Sơn, học sinh cư trú tại các xóm: Xóm 1 Đặng Sơn, xóm 2 Đặng Sơn, xóm 3 Đặng Sơn, xóm 4 Đặng Sơn, xóm 5 Đặng Sơn, Xóm 1 Bắc Sơn, xóm 2 Bắc Sơn, xóm 3 Bắc Sơn, xóm 4 Bắc Sơn
12	THCS Đội Cung	Học sinh trường TH Thị trấn, TH Lưu Sơn, học sinh cư trú tại các xóm: Xóm Lưu Diên Lưu Sơn, xóm Lưu Quang Lưu Sơn, xóm Lưu tiêu Lưu Sơn, xóm Lưu Thịnh Lưu Sơn, xóm Lưu Thọ Lưu Sơn, Xóm 1 Thị trấn, xóm 2 Thị trấn, xóm 3 Thị trấn, xóm 4 Thị trấn, xóm 5 Thị trấn, xóm 6 Thị trấn, xóm 7 Thị trấn, học sinh ngoại xã.
13	THCS Nguyễn Quốc Trị	Học sinh trường TH Đà Sơn, học sinh cư trú tại các xóm: Xóm 1 Đà Sơn, xóm 2 Đà Sơn, xóm 3 Đà Sơn, xóm 4 Đà Sơn, xóm 5 Đà Sơn, xóm 6 Đà Sơn, học sinh ngoại xã.
14	THCS Lý Nhật Quang	Học sinh trong và ngoài xã
15	THCS Nguyễn Thái Nhự	Học sinh trường TH Văn Sơn, TH Yên Sơn, học sinh cư trú tại các xóm: Xóm 1 Văn Sơn, xóm 2 Văn Sơn, xóm 3 Văn Sơn, xóm 4 Văn Sơn, xóm 5 Văn Sơn Xóm Minh Hòa Yên Sơn, xóm Phú Đình Yên Sơn, xóm Hoa Trường Yên Sơn, xóm Hương Quang Yên Sơn, xóm Khánh Thế Yên Sơn, xóm Tân Trung Thịnh Yên Sơn, học sinh ngoại xã
16	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Học sinh trường TH Thịnh Sơn, học sinh cư trú tại các xóm: Xóm Đại Đồng Thịnh Sơn, xóm Thịnh Tâm Thịnh Sơn, xóm Hội tâm Thịnh Sơn, Xóm Vạn Phúc Thịnh Sơn, xóm Yên Thế Yên Sơn, học sinh ngoại xã.



17	MN Nam Sơn	Trẻ trẻ cư trú tại các xóm: Xóm 1 Nam Sơn, xóm 2 Nam Sơn, xóm 3 Nam Sơn, xóm 4 Nam Sơn, xóm 5 Nam Sơn, xóm 6 Nam Sơn
18	MN Bắc Sơn	Trẻ cư trú tại các xóm: Xóm 1 Bắc Sơn, xóm 2 Bắc Sơn, xóm 3 Bắc Sơn, xóm 4 Bắc Sơn
19	MN Đặng Sơn	Trẻ cư trú tại các xóm: Xóm 1 Đặng Sơn, xóm 2 Đặng Sơn, xóm 3 Đặng Sơn, xóm 4 Đặng Sơn, xóm 5 Đặng Sơn
20	MN Lưu Sơn	Trẻ cư trú tại các xóm Xóm Lưu Diên Lưu Sơn, xóm Lưu Quang Lưu Sơn, xóm Lưu tiêu Lưu Sơn, xóm Lưu Thịnh Lưu Sơn, xóm Lưu Thọ Lưu Sơn
21	MN Đà Sơn	Trẻ cư trú tại các xóm Xóm 1 Đà Sơn, xóm 2 Đà Sơn, xóm 3 Đà Sơn, xóm 4 Đà Sơn, xóm 5 Đà Sơn, xóm 6 Đà Sơn
22	MN Thị trấn	Trẻ cư trú tại các xóm Xóm 1 Thị trấn, xóm 2 Thị trấn, xóm 3 Thị trấn, xóm 4 Thị trấn, xóm 5 Thị trấn, xóm 6 Thị trấn, xóm 7 Thị trấn
23	MN Yên Sơn	Trẻ cư trú tại các xóm Xóm Minh Hòa Yên Sơn, xóm Phú Đình Yên Sơn, xóm Hoa Trường Yên Sơn, xóm Hương Quang Yên Sơn, xóm Khánh Thế Yên Sơn, xóm Tân Trung Thịnh Yên Sơn,
24	MN Văn Sơn	Trẻ cư trú tại các xóm Xóm 1 Văn Sơn, xóm 2 Văn Sơn, xóm 3 Văn Sơn, xóm 4 Văn Sơn, xóm 5 Văn Sơn
25	MN Thịnh Sơn	Trẻ cư trú tại các xóm: Xóm Đại Đồng Thịnh Sơn, xóm Thịnh Tâm Thịnh Sơn, xóm Hội tâm Thịnh Sơn, Xóm Vạn Phúc Thịnh Sơn, xóm Yên Thế Yên Sơn.